

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HSST
Ngày 12/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Khuê và bà Lương Thị Nhung;
- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Doan, Kiểm sát viên.
- Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:
- Họ và tên: **Lò Văn P**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/12/1989; tại xã, huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Nơi cư trú: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.
Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Lớp 5/12.
Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1963 và con bà: Lò Thị T, sinh năm 1965.
Bị cáo đã từng có vợ là Lò Thị T; sinh năm 1987 nay đã ly hôn và có 01 người con sinh năm 2009.
Tiền sự: Không; tiền án: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2017 đến ngày 17/10/2017 và bị tạm giam từ ngày 17/10/2017 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.
- * Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn P có: **Bà Trần Thị S**; Trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Điện Biên, có mặt.
- * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan:
1. Họ và tên: **Lò Văn H**; sinh năm: 1993; trú tại: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.
 2. Họ và tên: **Lò Văn D**; sinh năm: 1993; trú tại: Bản M, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.
 3. Họ và tên: **Quàng Văn Q**; sinh năm: 1990; trú tại: Bản Minh T, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Cáo trạng số: 03/QĐ-VKS-HS ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn P về hành vi phạm tội như sau: Hồi 11 giờ 35 phút ngày 15/10/2017, tổ công tác Công an huyện T đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn P; sinh năm 1989; trú tại: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần sau bên trái đang mặc của P 09 gói nhỏ Heroine có trọng lượng 0,25 gam. Tổ công tác ngoài thu giữ Heroine còn thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc có biển kiểm soát 27z1-079.05; 02 điện thoại di động và 160.000đ để phục vụ công tác điều tra. Lò Văn P và tang vật đã được đưa về Công an huyện T để điều tra, làm rõ.

Bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/10/2017, P đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 6 thuộc bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; xin đi nhờ xe máy của một người đi đường (P không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) để đi ra thị trấn T. Khi đi đến khu vực bản Sái, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo thì P xuống xe rồi đi bộ vào trong bản Sái thì gặp một người đàn ông giống như người nghiện ma túy. Khi gặp người đàn ông đó P hỏi “Bác có Heroine không bán cho cháu hai trăm nghìn đồng?”; người đàn ông đó trả lời “Có, đưa tiền đây”. Sau đó, P lấy 200.000đ đưa cho người đàn ông đó đồng thời người đàn ông này cũng lấy trong người ra cho P 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh. Việc trao đổi mua bán Heroine lúc đó chỉ có P và người đàn ông đó, không có ai tham gia cùng, khi mua cũng không cân xác định trọng lượng. Khi mua được Heroine P cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi quay ra đường Quốc lộ 6 và xin đi nhờ xe máy của người qua đường P không quen biết để đi về nhà. Đến 21 giờ cùng ngày, P bỏ gói Heroine vừa mua được ra và dùng lưỡi dao lam chia nhỏ số Heroine thành 09 phần. Sau khi chia xong, P dùng túi nilon màu đen gói thành 08 gói nhỏ và dùng túi nilon màu xanh gói thành 01 gói nhỏ. Chia xong Heroin, P đã vứt lưỡi dao lam đi, còn 09 gói nhỏ Heroine P cho vào trong chiếc lọ nhựa nhỏ rồi giấu vào túi quần P đang mặc để khi nào có ai hỏi mua thì đem ra bán. Đến khoảng 11 giờ 35 phút ngày 15/10/2017, sau khi P đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo về đến khu vực bản Côm, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo ra tín hiệu dừng xe lại để kiểm tra, qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong túi quần sau đang mặc của P 09 gói nhỏ và tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc có biển kiểm soát 27z1-079.05; 02 điện thoại di động và 160.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, 09 gói chất bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn P được xác định trọng lượng 0,25 gam.

Cơ quan điều tra đã trích mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 149/TCGD, ngày 17/10/2017. Tại bản Kết luận giám định số: 52/GĐ-PC54 ngày 04/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn P là chất ma túy: loại Heroin.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 194 BLHS năm 1999 và đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 194 không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo vì bị cáo nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 76 BLTTHS năm 2003 tuyên hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng: 0,2 gam chất bột màu trắng Heroine và 01 chiếc lọ nhựa không có giá trị sử dụng; Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại hiệu FPT M4 vỏ màu đen số IMEI 1: 980020005504784 số IMEI2: 980020005525185 và 01 điện thoại hiệu VIETTEL màu đỏ - đen số IMEI 1: 357492061203457 số IMEI2: 357492061203483 và 160.000đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đưa ra luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử khi xem xét quyết định đối với bị cáo P: Nhất trí với tội danh mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị. Đề nghị Hội đồng xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; để đưa ra mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, đề nghị không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo P nhận phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn P thừa nhận: Vào ngày 14/10/2017, P đã mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh, với giá 200.000đ. Việc trao đổi mua bán chỉ có P và người đàn ông đó biết, không ai tham gia cùng, khi mua không cân xác định trọng lượng, việc mua bán diễn ra tại đường Quốc lộ 6. Sau khi mua được ma túy, P đã chia thành 09 gói nhỏ nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lẻ kiếm lời, bị cáo dự định bán 50.000đ một gói nhỏ. Tuy nhiên, P chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện thu giữ tang vật. P cũng được chứng kiến quá trình cân xác định trọng lượng ma túy tại Cơ quan điều tra và xác nhận số ma túy thu giữ có trọng lượng là 0,25 gam Heroine. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung cáo trạng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn P đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất mức độ phạm tội: Trọng lượng Heroine bị thu giữ là 0,25 gam nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam; bị cáo mua ma túy với mục đích là để sử dụng và bán lẻ kiếm lời; bởi vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên được bố mẹ cho đi học đến lớp 5/12 ở nhà lao động sản xuất. Đến năm 2008 kết hôn với chị Lò Thị T và có với nhau 01 người con nhưng năm 2016 đã ly hôn. Ngày 15/10/2017 bị cáo đã có hành vi mua ma túy về chia nhỏ nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán lẻ kiếm lời. Qua hành vi của bị cáo có thể thấy bị cáo do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, mua ma túy để sử dụng vì bị cáo nghiện ma túy, ngoài mục đích sử dụng bị cáo còn nhằm mục đích bán ma túy để kiếm lời. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 48 BLHS năm 1999.

[6] Theo khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định; bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Phong từ 24 tháng đến 30 tháng; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên cần chấp nhận.

[8] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân hoàn cảnh phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để đưa ra mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo P. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa là phù hợp vì vậy cần chấp nhận.

[9] Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 14/10/2017. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[10] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào Điều 41 BLHS năm 1999 và Điều 76 BLTTHS năm 2003 để xử lý vật chứng như sau: Đối với 0,25 gam Heroine (Trong đó có 0,05g gửi giám định không hoàn lại) còn lại 0,2 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và 01 lọ nhựa đựng ma túy không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 chiếc điện thoại và số tiền 160.000đ đã thu giữ của Lò Văn P, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có cơ sở nào chứng minh Phong đã dùng 02 chiếc điện thoại và số tiền để thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần phải trả lại cho bị cáo Phong.

[11] Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 BLTTHS năm 2003 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo P đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 76; Điều 99; Điều 226; Điều 231; Điều 234 BLTTHS năm 2003; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử,

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2017.

3. Vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng: 0,2 gam chất bột màu trắng Heroine và 01 chiếc lọ nhựa không có giá trị sử dụng; Trả lại bị cáo Lò Văn P 01 chiếc điện thoại hiệu FPT M4 vỏ màu đen số IMEI 1: 980020005504784 số IMEI2: 980020005525185 và 01 điện thoại hiệu VIETTEL màu đỏ - đen số IMEI 1: 357492061203457 số IMEI2: 357492061203483. Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Phiếu nhập kho vật chứng số PNKVC20 ngày 12/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

Trả lại cho Lò Văn P 160.000đ theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 07/12/2017 giữa Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Bị cáo Lò Văn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/01/2018).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lương Thị Nga